

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HS-ST

Ngày: 10-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Thái

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Văn Xuân và ông Hồ Phi Công.

-Thư ký phiên tòa: bà Ngô Thị Châu Loan, thư ký Tòa án.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Kim Huệ, Kiểm sát viên.

Vào ngày 10/01/2019, tại Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:181/2018/HSST ngày 13/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 183/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Phụng D, sinh năm 1997 tại Đồng Nai.

Địa chỉ: ấp X, xã B, thị xã LK, tỉnh ĐN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: (không xác định) và bà Nguyễn Thị Thu H (đã chết); Vợ, con: chưa có.

Tiền sự: Tại Quyết định số 31/QĐ-TA ngày 02/8/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Đến ngày 07/12/2017, được miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại.

Tiền án: Không; Bắt tạm giam ngày 26/7/2018.

2. Bay Văn H (Tý), Sinh năm 1987 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: khu phố Y, phường XTr, thị xã LK, tỉnh ĐN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: chạy xe ba gác; Con ông Bay Văn M, sinh năm 1954 và con bà Trần Thị H, sinh năm 1960; Vợ: Trần Thị Trà M, sinh năm: 1983, có 01 con chung sinh năm 2018.

Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 31/2016/HSST ngày 25/01/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù, về

tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/04/2016. Bắt tạm giam ngày 26/7/2018.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại:*

1. Lê Dương A, sinh năm 1987 (có mặt).

Địa chỉ: ấp H, xã X, huyện CM, tỉnh ĐN.

2. Hà Quang L, sinh ngày: 31/10/2002 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh PY.

Nơi ở hiện nay: ấp H, xã B, huyện XL, tỉnh ĐN

3. Đặng Thị Th, sinh năm: 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp B, xã X, huyện CM, tỉnh ĐN.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Nguyễn Phụng D và Bay Văn H cùng nhau bàn bạc, thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản như sau:

- Vào khoảng 09 giờ ngày 20/7/2018, bị cáo Nguyễn Phụng D điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Pashion màu bạc, biển số 60FA - 054.XX, đến nhà trọ của Bay Văn H rủ đi trên các tuyến đường tìm người dân sơ hở trong việc quản lý tài sản thì chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo H điều khiển xe mô tô biển số 60FA - 054.XX chở D đi từ thị xã Long Khánh đến xã Xuân Bảo, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai rồi đi theo đường tỉnh lộ 765 để đến huyện Xuân Lộc. Trên đường đi, bị cáo D thay bị cáo H điều khiển xe mô tô biển số 60FA - 054.XX, khi đi đến đoạn đường thuộc ấp Suối Cát 1, xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc thì các bị cáo nhìn thấy chị Đặng Thị Th điều khiển xe mô tô biển số 60R4 – 13XX lưu thông cùng chiều phía trước có để 01 điện thoại di động lộ ra bên túi quần, nên các bị cáo điều khiển xe bám theo để tìm cơ hội chiếm đoạt điện thoại di động. Khi chị Th điều khiển xe mô tô đến ấp Suối Cát 1, xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc. Bị cáo D liền điều khiển xe mô tô vượt song song phía bên trái, ép sát bắt ngang vào xe mô tô của chị Th, bị cáo H ngồi sau chồm người về phía chị Th, dùng tay phải giật được 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy S9 màu đen rồi cả hai nhanh chóng tẩu thoát. Khi về đến phòng trọ thì bị cáo H đem bán điện thoại cho một người đàn ông đi đường (không rõ nhân thân, lai lịch) được số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) rồi cùng D chia nhau tiêu xài hết.

Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Phụng D còn thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 10/6/2018, bị cáo Nguyễn Phụng D điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave màu bạc chở người bạn tên Tr (không rõ nhân thân, lai lịch) đi từ thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai đến cửa hàng thuốc tây K tại ấp H, xã B, huyện Xuân Lộc để mua kim tiêm sử dụng ma túy. Bị cáo D dừng xe trước cửa hàng rồi đi vào mua kim tiêm còn Tr đứng ngoài trông coi xe. Sau khi mua được kim tiêm, D đi bộ qua quán trà sữa của anh Lê Dương A, cạnh cửa hàng thuốc tây K để mua nước uống. Khi vào trong quán trà sữa, bị cáo D nhìn thấy anh Dương A đang ngủ trên giường và trên bàn gỗ cách giường ngủ khoảng 1m có để 01 ví da màu đen nên đã lén lút lấy trộm ví da cất giấu vào trong túi quần rồi nhanh chóng rời khỏi quán, điều khiển xe mô tô chở Tr tẩu thoát đến vườn cây cao su thuộc địa bàn xã Xuân Tân, thị xã Long Khánh. Sau khi sử dụng ma túy, bị cáo D nói cho Tr biết việc đã thực hiện hành vi trộm cắp ví da của anh Dương A và đưa ví da cho Tr kiểm tra tài sản bên trong gồm có số tiền 3.000.000 đồng; 01 sợi dây chuyền bằng vàng 18k trọng lượng 3,13 chỉ; 01 mặt dây chuyền hình thánh giá bằng vàng 18k trọng lượng 9,6 phân; 02 chiếc nhẫn bằng vàng 18k trọng lượng 05 phân và 01 chiếc bông tai bằng vàng 18k trọng lượng 01 phân. Sáng ngày 11/6/2018, bị cáo D và Tr đi đến thị trấn Ma Đa Guôi, huyện Đạ Oai, tỉnh Lâm Đồng chơi và Tr bán số vàng được số tiền 9.800.000 đồng.

- Vụ thứ hai: Vào khoảng 12 giờ ngày 04/7/2018, bị cáo Nguyễn Phụng D điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Pashion biển số 60FA - 054.XX, chở đối tượng Tr đi chơi tại xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc. Khi đi ngang qua cửa hàng bán nệm U do anh Hà Quang L làm chủ. Bị cáo D nhìn thấy cửa hàng không có người trông coi nên đã bàn bạc với Tr đột nhập vào cửa hàng lấy trộm thì Tr đồng ý. Đối tượng Tr đứng ngoài cảnh giới còn bị cáo D lén lút đột nhập vào trong khu vực trưng bày nệm, nhìn thấy trên bàn máy may đang để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 6 plus màu vàng (Gold) nên chiếm đoạt điện thoại cất giấu vào túi quần, rồi đi ra ngoài điều khiển xe mô tô chở Tr tẩu thoát về thị xã Long Khánh. D đã bán điện thoại cho một người phụ nữ (chưa rõ nhân thân lai lịch) được số tiền 600.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên D và Tr đã tiêu xài hết.

* **Vật chứng vụ án:** 01 xe mô tô nhãn hiệu Pashion biển số 60FA-054.61; 01 mũ vải, 02 mũ bảo hiểm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S9 màu đen do Trung Quốc sản xuất; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 6 Plus; 01 sợi dây chuyền bằng vàng 18k trọng lượng 3,13 chỉ; 01 mặt dây chuyền hình thánh giá bằng vàng 18k trọng lượng 9,6 phân; 02 chiếc nhẫn bằng vàng 18k trọng lượng 01 chỉ và 01 chiếc bông tai bằng vàng 18k trọng lượng 01 phân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 61/KL-HĐĐG ngày 01/8/2018, của Hội đồng thẩm định giá UBND huyện Xuân Lộc, kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng vàng 18k trọng lượng 3,13 chỉ có trị giá 7.105.100 đồng; 01 mặt dây chuyền hình thánh giá bằng vàng 18k trọng lượng 9,6 phân có trị giá 2.179.200 đồng; 02 chiếc nhẫn bằng vàng 18k trọng lượng 01 chỉ có trị giá 2.270.000 đồng và 01 chiếc bông tai bằng vàng 18k trọng lượng 01 phân có trị giá 227.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu vàng (Gold) có giá trị 5.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S9 màu đen (do Trung Quốc sản xuất) có trị giá 1.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 194/CT-VKSXL ngày 12/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Phụng D, về tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 và tội: “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Bay Văn H, về tội: “Cướp giật tài sản”, theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo:

Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Nguyễn Phụng D: 01 năm 04 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản.

Bị cáo Bay Văn H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù

Buộc các bị cáo bồi thường theo quy định pháp luật. Đề nghị xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo bị cáo Nguyễn Phụng D và Bay Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản lấy lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện: bị cáo Nguyễn Phụng D và Bay Văn H vào ngày 20/7/2018 đã cùng nhau thực hiện 01 vụ cướp giật 01 điện thoại di động của người bị hại Th trên địa bàn huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, trị giá là 1.000.000 đồng. Ngoài ra bị cáo D còn cùng với một đối tượng tên Tr thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản vào các ngày 10/6/2018 và ngày 04/7/2018,

với tổng giá trị tài sản trộm cắp được là 19.781.300 đồng. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Phụng D và Bay Văn H phạm tội: “Cướp giật tài sản” theo Điều 171 và bị cáo Nguyễn Phụng D phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy:

Các bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có nhân thân xấu, nhưng không lo tu dưỡng rèn luyện bản thân, chỉ vì tham lam tư lợi, các bị cáo D và H đã dùng phương tiện xe mô tô là phương tiện nguy hiểm để thực hiện hành vi cướp giật tài sản, nên hành vi phạm tội của các bị cáo định khung hình phạt tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Ngoài thực hiện hành vi cướp giật tài sản, bị cáo Nguyễn Phụng D còn hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, nên mức hình phạt của bị cáo D cần nghiêm khắc và cao hơn bị cáo Bay Văn H.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Nguyễn Phụng D là người rủ rờ và cùng với bị cáo Bay Văn H cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội cướp giật tài sản. Bị cáo Nguyễn Phụng D là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Các bị cáo đều có nhân thân xấu, nên cần thiết xử phạt tù các bị cáo nhằm răn đe, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[4] Tình tiết tăng nặng: bị cáo Nguyễn Phụng D phạm tội 02 lần trở lên.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị can Bay Văn H đã tự nguyện bồi thường cho bị hại nhằm khắc phục hậu quả, bị cáo có con nhỏ sinh năm 2018. Các bị cáo được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt trong tội Cướp giật tài sản.

[6] Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Pashion, màu xanh, gắn biển số 60FA-054.XX là phương tiện các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đang tạm giữ, tiếp tục điều tra xác minh, giám định nguồn gốc xe, nên tách ra xử lý sau; 01 mũ vải, 02 mũ bảo hiểm là trang phục mà các bị cáo Nguyễn Phụng D và Bay Văn H mang khi thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về dân sự: tại phiên tòa, anh Lê Dương A yêu cầu bị cáo D bồi thường 14.781.300 đồng; anh Hà Quang L yêu cầu bồi thường số tiền 5.000.000 đồng là có căn cứ, nên chấp nhận.

Trong quá trình điều tra, người bị hại Đặng Thị Th đã được bị cáo Bay Văn H bồi thường giá trị điện thoại là 1.000.000 đồng, chị Th không yêu cầu thêm nên không xét.

Đối với đối tượng tên Tr, do chưa xác định nhân thân nên tách ra xử lý sau.

Đối với các đối tượng mua điện thoại, Tr sức do đối tượng Tr và bị cáo H, bị cáo D bán, do không xác định được nhân thân, nên chưa có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: các bị cáo phải nộp tiền án phí HSST. Bị cáo D nộp án phí DSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phụng D và bị cáo Bay Văn H phạm tội: “Cướp giật tài sản”. Bị cáo Nguyễn Phụng D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các điều 56, 58 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phụng D – 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành chung cho cả hai tội là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/7/2018.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án

Xử phạt: Bị cáo Bay Văn H -03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/7/2018.

- Vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 02 nón bảo hiểm, 01 mũ vải (đặc điểm vật chứng theo biên bản bàn giao tang vật ngày 13/11/2018).

Về dân sự: áp dụng Điều 584 Bộ luật dân sự, Điều 48 Bộ luật hình sự: buộc bị cáo Nguyễn Phụng D bồi thường cho các bị hại gồm:

- Anh Lê Dương A số tiền 14.781.300 đồng;

- Anh Hà Quang L số tiền 5.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí: Buộc các bị cáo Bay Văn H và Nguyễn Phụng D mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí HSST. Bị cáo Nguyễn Phụng D phải nộp 989.000 án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- CCTHADS H.Xuân Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Thái